STT	STT Hộ	Họ và tên Chủ hộ	Họ và tên thành viên	Quan hệ với Chủ hộ	Ngày, tháng năm sinh (dd/mm/yyyy	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn, bản, tổ dân phố	Dân tộc	Phân loại hộ	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	6	*7*	*8*		*12*	*13*	
1	1	Nguyễn Thị Khuôn	Nguyễn Thị Khuôn	1	01/01/1954	2	030154002996	Quan Sơn	1	2	
2	2	Trần Thị Thỏa	Trần Thị Thỏa	1	01/01/1965	2	030165017315	Quan Sơn	1	2	
3	3	Phạm Thị Bai	Phạm Thị Bai	1	02/10/1949	2	030149008924	Quan Sơn	1	2	

DANH SÁCH HỘ NGHÈO NĂM 2026
(Theo chuẩn nghèo Quốc gia giai đoạn 2027-2030)

STT	STT Hộ	Họ và tên Chủ hộ	Họ và tên thành viên	Quan hệ với Chủ	Ngày, tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn, bản, tổ dân phố	Dân tộc	Phân loại hộ	Ghi chú	Tổng số Chỉ số thiếu hụt	Loại thiếu hụt
1	1	Lê Thị Thanh	Lê Thị Thanh	1	20/11/1987	2	038187023439	Mạc Bình	1	1	Lao động chính chết	3	Người phụ thuộc; Chất lượng nhà ở; Diện tích nhà
2			Nguyễn Văn Thiêm	3	10/09/2016	1	030216007943	Mạc Bình	1				
3			Nguyễn Thu Thảo	3	12/11/2021	2	030321000290	Mạc Bình	1				
4			Nguyễn Văn Thưởng	3	18/01/2024	1	030224000573	Mạc Bình	1				
5	2	Vương Thị Quỳn	Vương Thị Quỳnh	1	10/05/1986	2	030186009619	Tân Thắng	1	1		3	Chất lượng nhà ở; Diện tích nhà ở;
6		Vương Thị Quỳn	Vương Kiều Kì	3	27/04/2016	2	030316001250	Tân Thắng	1				
7	3	Nguyễn Văn An	Nguyễn Văn An	1	01/01/1958	1	030058014176	Chu Đậu	1	1		3	Chất lượng nhà ở; InTernet; Nhà tiêu vệ sinh
8	4	Đặng Thị Yến	Đặng Thị Yến	1	07/05/1979	2	030179005040	Mạc Xá	1	1		3	Chất lượng nhà; Internet
9		Đặng Thị Yến	Đặng Hải Đăng	3	27/08/2013	1	030213015252	Mạc Xá	1				

DANH SÁCH HỘ THOÁT CẬN NGHÈO NĂM 2026
(Theo chuẩn nghèo Quốc gia giai đoạn 2027-2030)

STT	STT Hộ	Họ và tên Chủ hộ	Họ và tên thành viên	Quan hệ với Chủ hộ	Ngày, tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn, bản, tổ dân phố	Dân tộc	Phân loại hộ	Ghi chú	Chỉ số thiếu hụt	Loại thiếu hụt
1	1	Nguyễn Thị Xây	Nguyễn Thị Xây	1	01/01/1957	2	030157003763	An Sơn	1	2	Cô đơn	1	Internet
2	2	Đặng Thị Viên	Đặng Thị Viên	1	01/01/1958	2	030158013896	An Sơn	1	2	Cô đơn	1	Internet
3	3	Nguyễn Thị Thất	Nguyễn Thị Thất	1	21/01/1959	2	030159004484	An Sơn	1	2	Cô đơn	2	Chất lượng nhà ở;
4	4	Nguyễn Thị Xoa	Nguyễn Thị Xoa	1	01/02/1963	2	030163005903	An Sơn	1	2	Cô đơn	1	Internet
5		Nguyễn Thị Xoa	Nguyễn Thị Vuốt	5	12/04/1960	2	030160016093	An Sơn	1	2	Cô đơn	1	Internet
6	5	Nguyễn Thị Lùng	Nguyễn Thị Lùng	1	02/12/1956	2	030156002466	An Sơn	1	2	Cô đơn	2	Chất lượng nhà ở;
7	6	Nguyễn Thị Gọt	Nguyễn Thị Gọt	1	28/11/1960	2	030160005693	An Sơn	1	2	Cô đơn	2	Chất lượng nhà ở;
8	7	Trần Thị Là	Trần Thị Là	1	14/04/1960	2	030160015837	An Sơn	1	2	Cô đơn	2	Chất lượng nhà ở;
9	8	Nguyễn Thị Gái	Nguyễn Thị Gái	1	01/01/1961	2	030161008498	An Sơn	1	2		2	Người phụ thuộc; Internet
10		Nguyễn Thị Gái	Phan Thị Sen	3	16/07/1981	2	030181014161	An Sơn	1	2	Khuyết tật		
11		Nguyễn Thị Gái	Trần Xuân Quyền	5	08/09/2014	1	024214010685	An Sơn	1	2			
12	9	Ngô Thị Sản	Ngô Thị Sản	1	21/07/1961	2	030161012733	An Sơn	1	2	Cô đơn	2	Chất lượng nhà ở;
13	10	Bùi Thị Thuỷ	Bùi Thị Thuỷ	1	08/08/1962	2	030162017185	An Sơn	1	2	Cô đơn	2	Chất lượng nhà ở;
14	11	Nguyễn Thị Khuôn	Nguyễn Thị Khuôn	1	01/01/1954	2	030154002996	An Sơn	1	2	Cô đơn	1	Internet
15	12	Trần Thị Thỏa	Trần Thị Thỏa	1	01/01/1965	2	030165017315	An Sơn	1	2	Cô đơn	1	Internet
16	13	Phạm Thị Bai	Phạm Thị Bai	1	02/10/1949	2	030149008924	An Sơn	1	2	Cô đơn	1	Internet
17	14	Nguyễn Thị Khánh	Nguyễn Thị Khánh	1	02/09/1979	2	030179014951	An Giới	1	2	Khuyết tật	2	Người phụ thuộc;

18	14	Nguyễn Thị Khánh	Nguyễn Thị Thùy Linh	3	15/07/2018	2	030318015347	An Giới	1	2	đi học		
19	**15**	**Đỗ Đình Hưng**	**Đỗ Đình Hưng**	**1**	**20/10/1965**	**1**	**030065004523**	**An Giới**	**1**	2	**Khuyết tật**	**2**	**Chất lượng nhà;**
20	16	Hoàng Thị Quyến	Hoàng Thị Quyến	1	18/02/1962	2	030162005428	An Dật	1	2		1	Chất lượng nhà ở
21		Hoàng Thị Quyến	Hoàng Trọng Thịnh	3	16/05/2005	1	030205004660	An Dật	1	2			
22	17	Hoàng Thị Thuỷ	Hoàng Thị Thuỷ	1	01/10/1973	2	030173008830	An Dật	1	2	Khuyết tật	2	thuộc; Chất lượng nhà ở
23		Hoàng Thị Thuỷ	Hoàng Xuân Mai	3	15/07/2013	2	030313011297	An Dật	1	2			
24	18	Phạm Thị Cương	Phạm Thị Cương	1	04/03/1958	1	030158005768	Tân Thắng	1	2	Cô đơn	1	Internet
25	19	Nguyễn Thị Quê	Nguyễn Thị Quê	1	01/01/1953	2	030153006901	Uông Thượng	1	2	Cô đơn	2	Chất lượng nhà; Internet
26		Nguyễn Thị Quê	Nguyễn Thị Xen	5	01/01/1960	2	030160013860	Uông Thượng	1	2	Cô đơn		
27	**20**	**Nguyễn Thị Thẩm**	**Nguyễn Thị Thẩm**	**1**	**12/07/1957**	**2**	**030157014716**	**Uông Hạ**	**1**	2	**Cô đơn**	**2**	**Internet; Tiếp cận thông tin**
28	21	Vũ Thị Ngâm	Vũ Thị Ngâm	1	01/01/1954	2	030154011032	Uông Hạ	1	2	Cô đơn; KTĐBN	2	Internet; Tiếp cận thông
29	22	Vũ Thị Thiều	Vũ Thị Thiều	1	10/07/1958	2	030158003386	Uông Hạ	1	2	Cô đơn	1	Internet
30	23	Nguyễn Thị Quyên	Nguyễn Thị Quyên	1	17/10/1986	2	030186012812	Uông Hạ	1	2	Đơn thân nuôi con	1	Người phụ thuộc;
31		Nguyễn Thị Quyên	Nguyễn Thị Minh Chi	3	02/08/2012	2	030312005519	Uông Hạ	1	2	đi học		
32		Nguyễn Thị Quyên	Nguyễn Đức Tâm	3	08/10/2023	1	030223012301	Uông Hạ	1	2	đi học		
33	24	Vũ Anh Tuân	Vũ Anh Tuân	1	15/06/1988	1	030088007116	Uông Hạ	1	2	Khuyết tật	1	
34		Vũ Anh Tuân	Vũ Thị Kiều Anh	3	23/07/2022	2	030322006146	Uông Hạ	1	2			Người phụ thuộc
35	25	Vương Thị Mơ	Vương Thị Mơ	1	01/01/1963	2	030163004256	Uông Hạ	1	2	Cô đơn	2	Chất lượng nhà; Internet
36	26	Vương Tuấn Kiệt	Vương Tuấn Kiệt	1	14/10/2009	1	030209016856	Minh Tân	1	2	đi học	2	Người phụ thuộc;
37		Vương Tuấn Kiệt	Vương Vũ Phong	5	03/07/2011	1	030211014840	Minh Tân	1	2	đi học		Chất lượng nhà ở

DANH SÁCH HỘ THOÁT NGHÈO NĂM 2026
(Theo chuẩn nghèo Quốc gia giai đoạn 2027-2030)

STT	STT Hộ	Họ và tên Chủ hộ	Họ và tên thành viên	Quan hệ với Chủ hộ	Ngày, tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn, bản, tổ dân phố	Dân tộc
1	*2*	*3*	*4*	*5*	6	7	*8*		*12*
1	1	Nguyễn Thị Nguyệt	Nguyễn Thị Nguyệt	1	10/05/1975	2	030175023497	An Sơn	1
2	2	Nguyễn Thị Le	Nguyễn Thị Le	1	03/05/1955	2	030155003052	An Sơn	1
3	3	Nguyễn Văn Cường	Nguyễn Văn Cường	1	17/02/1983	1	030083001721	An Sơn	1
4		Nguyễn Văn Cường	Trần Thị Lương	2	08/02/1983	2	030183023829	An Sơn	1
5		Nguyễn Văn Cường	Nguyễn Quỳnh Hương	3	26/06/2010	2	030310010037	An Sơn	1
6		Nguyễn Văn Cường	Nguyễn Thị Minh Phương	3	27/08/2014	2	030314011720	An Sơn	1
7	4	Nguyễn Bá Tấn	Nguyễn Bá Tấn	1	01/01/1973	1	030073006589	An Giới	1
8	5	Trần Thị Lan	Trần Thị Lan	1	16/04/1988	2	030188022879	An Giới	1
9		Trần Thị Lan	Phạm Thị Dung	4	01/01/1958	2	030158015765	An Giới	1
10		Trần Thị Lan	Trần Anh Vũ	3	02/02/2015	1	030215022783	An Giới	1
11		Trần Thị Lan	Trần Yến Nhi	3	27/03/2011	2	030311016038	An Giới	1
12	6	Nguyễn Bá Đại	Nguyễn Bá Đại	1	09/07/1985	1	030085016529	An Giới	1
13		Nguyễn Bá Đại	Trần Thị Quyên	4	20/10/1950	2	030150012582	An Giới	1
14	7	Đỗ Đình Chính	Đỗ Đình Chính	1	01/01/1952	1	030052007187	An Giới	1
15		Đỗ Đình Chính	Hoàng Thị Bạt	2	16/02/1956	2	030154001542	An Giới	1
16	8	Trần Phúc Đại	Trần Phúc Đại	1	04/10/1940	1	030040008338	An Dật	1
17		Trần Phúc Đại	Hà Thị Lem	2	06/12/1945	2	030145001599	An Dật	1
18	9	Hoàng Viết Năng	Hoàng Viết Năng	1	05/12/1959	1	030059006149	An Dật	1
19		Hoàng Viết Năng	Hoàng Thị Xuân	2	06/12/1962	2	030162019038	An Dật	1
20		Hoàng Viết Năng	Hoàng Viết Thành	3	14/10/1984	1	030084023176	An Dật	1
21		Hoàng Viết Năng	Hoàng Viết Long	5	11/8/2012	1	030212020368	An Dật	1
22	10	Hoàng Thị Sửu	Hoàng Thị Sửu	1	10/03/1953	2	030153003924	An Dật	1
23	11	Nguyễn Thị Bắc	Nguyễn Thị Bắc	1	20/05/1956	2	030156014359	An Dật	1
24		Nguyễn Thị Bắc	Đinh Xuân Dương	3	20/09/1986	1	030086011562	An Dật	1

25		Nguyễn Thị Bắc	Đinh Xuân Duy	5	06/09/2008	1	030208001469	An Dật	1
26	12	Hoàng Thị Quyến	Hoàng Thị Quyến	1	18/02/1962	2	030162005428	An Dật	1
27		Hoàng Thị Quyến	Hoàng Trọng Thịnh	3	16/05/2005	1	030205004660	An Dật	1
28	13	Hoàng Thị Thuỷ	Hoàng Thị Thuỷ	1	01/10/1973	2	030173008830	An Dật	1
29		Hoàng Thị Thuỷ	Hoàng Xuân Mai	3	15/07/2013	2	030313011297	An Dật	1
30	14	Vũ Đình Hối	Vũ Đình Hối	1	01/01/1965	1	030065015253	An Dật	1
31		Vũ Đình Hối	Đào Thị Tính	2	01/01/1968	2	030168003431	An Dật	1
32		Vũ Đình Hối	Vũ Đình Hiện	3	04/03/1995	1	030095001403	An Dật	1
33	15	Hà Đình Ái	Hà Đình Ái	1	02/09/1955	1	030055005008	An Dật	1
34		Hà Đình Ái	Nguyễn Thị Lượn	2	01/01/1955	2	030155005385	An Dật	1
35	16	Trần Văn Ánh	Trần Văn Ánh	1	04/08/1976	1	030076011455	Mạc Bình	1
36	17	Nguyễn Duy Liệu	Nguyễn Duy Liệu	1	09/05/1980	1	030080003347	Mạc Bình	1
37		Nguyễn Duy Liệu	Vũ Thị Mai	2	14/04/1983	2	027183003019	Mạc Bình	1
38		Nguyễn Duy Liệu	Nguyễn Phương Thảo	3	04/08/2005	2	075305001362	Mạc Bình	1
39		Nguyễn Duy Liệu	Nguyễn Duy Tuấn Anh	3	12/07/2008	1	030208012076	Mạc Bình	1
40	18	Nguyễn Văn Hoàng	Nguyễn Văn Hoàng	1	01/01/1958	1	027058001112	Mạc Bình	1
41		Nguyễn Văn Hoàng	Nguyễn Thị Hợi	2	15/12/1971	2	033171003644	Mạc Bình	1
42		Nguyễn Văn Hoàng	Nguyễn Văn Thiện Ân	3	29/06/2011	1	030211018587	Mạc Bình	1
43		Nguyễn Văn Hoàng	Nguyễn Thị Hoàng Diệu	3	20/01/2014	2	030314017922	Mạc Bình	1
44	19	Phạm Thị Hoà	Phạm Thị Hoà	1	11/04/2006	2	030306001198	Tân Thắng	1
45	20	Phạm Văn Lừng	Phạm Văn Lừng	1	12/01/1945	1	030145001687	Tân Thắng	1
46		Phạm Văn Lừng	Vũ Thị Vách	2	20/06/1950	2	030150004424	Tân Thắng	1
47	21	Phạm Nguyễn Nhuệ	Phạm Nguyễn Nhuệ	1	28/12/1952	1	030152008806	Tân Thắng	1
48		Phạm Nguyễn Nhuệ	Nguyễn Thị Tý	2	11/01/1960	2	030160008291	Tân Thắng	1
49	22	Vũ Văn Toạ	Vũ Văn Toạ	1	07/02/1938	1	030038000569	Tân Thắng	1
50		Vũ Văn Toạ	Nguyễn Thị Lụa	2	20/01/1970	2	030170004383	Tân Thắng	1
51		Vũ Văn Toạ	Vũ Thị Anh	3	04/02/2006	2	03006001197	Tân Thắng	1
52	23	Phạm Thị Hiền	Phạm Thị Hiền	1	01/01/1952	2	030152003048	Tân Thắng	1
53	24	Nguyễn Văn Khương	Nguyễn Văn Khương	1	25/09/1980	1	030080009080	Chu Đậu	1
54		Nguyễn Văn Khương	Vương Thị Thư	2	16/06/1986	2	030186010157	Chu Đậu	1
55		Nguyễn Văn Khương	Nguyễn Thị Lan	3	21/08/2006	2	030306001508	Chu Đậu	1
56		Nguyễn Văn Khương	Nguyễn Thị Thanh	3	18/08/2008	2	030308010521	Chu Đậu	1
57		Nguyễn Văn Khương	Nguyễn Thị Thu Hương	3	23/12/2010	2	030310010330	Chu Đậu	1

58		Nguyễn Văn Khương	Nguyễn Văn Hiếu	3	12/05/2013	1	030213002087	Chu Đậu	1
59		Nguyễn Văn Khương	Nguyễn Văn Hùng	3	01/01/2016	1	030216012229	Chu Đậu	1
60	25	Nguyễn Thị My	Nguyễn Thị My	1	18/08/1988	2	030188018487	Mạc Xá	1
61	26	Nguyễn Văn Hiền	Phùng Thị Lệ	2	17/04/1964	2	030164006548	Mạc Xá	1
62	27	Trần Thị Út	Trần Thị Út	1	21/01/1959	2	030159006349	Uông Thượng	1
63	28	Vương Thị Minh	Vương Thị Minh	1	20/06/1945	2	030145001580	Uông Thượng	1
64	29	Đoàn Đình Lập	Đoàn Đình Lập	1	20/07/1964	1	030064003234	Uông Hạ	1
65		Đoàn Đình Lập	Đỗ Thị Nguyệt	2	05/10/1976	2	030176008377	Uông Hạ	1
66		Đoàn Đình Lập	Đoàn Đình Tỉnh	3	12/02/2006	1	030206015790	Uông Hạ	1
67	30	Cao Văn Huấn	Cao Văn Huấn	1	11/12/1993	1	030093016539	Minh Tân	1
68		Cao Văn Huấn	Cao Thị Triệu Vy	3	07/10/2016	2	030316012442	Minh Tân	1
69		Cao Văn Huấn	Cao Thuỵ Hân	3	29/08/2018	2	030318004291	Minh Tân	1
70	31	Đặng Thị Hoài	Đặng Thị Hoài	1	09/09/1970	2	030170006486	Minh Tân	1
71	32	Đặng Thị Lá	Đặng Thị Lá	1	24/08/1950	2	030150004434	Minh Tân	1
72	33	Đặng Thị Hiền	Đặng Thị Hiền	1	30/11/1991	2	030191004263	Minh Tân	1
73	34	Nguyễn Thị Lân	Nguyễn Thị Lân	1	05/08/1986	2	030186012810	Minh Tân	1
74		Nguyễn Thị Lân	Đinh Thị Khánh	3	03/08/2011	2	030311011521	Minh Tân	1
75	35	Đặng Thị Xu	Đặng Thị Xu	1	15/03/1951	2	030151002028	Minh Tân	1
76	36	Đặng Thị Nam	Đặng Thị Nam	1	02/02/1944	2	030144000854	Minh Tân	1
77	37	Vũ Văn Lập	Vũ Văn Lập	1	19/05/1979	1	030079009734	Minh Tân	1
78		Vũ Văn Lập	Vũ Thị Doanh	2	08/10/1982	2	030182004750	Minh Tân	1
79		Vũ Văn Lập	Vũ Huyền Diệp	3	16/12/2010	2	030310001431	Minh Tân	1
80		Vũ Văn Lập	Vũ Duy Thắng	3	26/07/2015	1	030215001939	Minh Tân	1
81	38	Đỗ Thị Dậu	Đỗ Thị Dậu	1	20/10/1953	2	030153001044	Minh Tân	1

DANH SÁCH THÀNH VIÊN KHÔNG ĐỦ CĂN CỨ XÉT HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO NĂM 2026											
STT	**STT Hộ**	**Họ và tên Chủ hộ**	**Họ và tên thành viên**	**Quan hệ với Chủ hộ**	**Ngày, tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)**	**Giới tính**	**Số CCCD/ Mã ĐDCN**	**Thôn, bản, tổ dân phố**	**Dân tộc**	**Phân loại hộ**	**Ghi chú**
1	1	Trần Thị Lanh	Trần Thị Lanh	1	22/01/1964	2	030164013647	Cõi Hưng Sơn	1	2	Không có mặt tại địa phương

KhÔng có nhà, chưa xét

PHƯƠNG HƯƠNG GIẢM 04 HỘ NGHÈO THÀNH HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2027
(Theo chuẩn nghèo Quốc gia giai đoạn 2027-2030)

STT	STT Hộ	Họ và tên Chủ hộ	Họ và tên thành viên	Quan hệ với Chủ hộ	Ngày, tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính	Số CCCD/ Mã ĐDCN	Thôn, bản, tổ dân phố	Tổng số Chỉ số thiếu hụt	Loại thiếu hụt
1	1	Lê Thị Thanh	Lê Thị Thanh	1	20/11/1987	2	038187023439	Mạc Bình	2	người phụ thuộc; Chất lượng nhà ở; Diện tích nhà
2			Nguyễn Văn Thiêm	3	10/09/2016	1	030216007943	Mạc Bình		
3			Nguyễn Thu Thảo	3	12/11/2021	2	030321000290	Mạc Bình		
4			Nguyễn Văn Thưởng	3	18/01/2024	1	030224000573	Mạc Bình		
5	2	Vương Thị Quỳnh	Vương Thị Quỳnh	1	10/05/1986	2	030186009619	Tân Thắng	2	Chất lượng nhà ở; Diện tích nhà ở;
6		Vương Thị Quỳnh	Vương Kiều Kì	3	27/04/2016	2	030316001250	Tân Thắng		
7	3	Nguyễn Văn An	Nguyễn Văn An	1	01/01/1958	1	030058014176	Chu Đậu	2	Chất lượng nhà ở; InTernet; Nhà tiêu vệ sinh
8	4	Đặng Thị Yến	Đặng Thị Yến	1	07/05/1979	2	030179005040	Mạc Xá	2	Chất lượng nhà; Internet
9		Đặng Thị Yến	Đặng Hải Đăng	3	27/08/2013	1	030213015252	Mạc Xá		